

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 147-KH/TU, ngày 08/4/2024 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”

Thực hiện Kế hoạch số 147-KH/TU, ngày 08/4/2024 của Thành ủy Buôn Ma Thuột về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc giai đoạn mới”. UBND thành phố ban hành kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đơn vị, đồng thời tạo sự thống nhất, chuyển biến mạnh mẽ trong hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và phát triển chính sách xã hội bền vững trong giai đoạn mới.

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch số 147-KH/TU, ngày 08/4/2024 của Thành ủy; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, các chỉ tiêu cụ thể, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm triển khai đến năm 2030, để UBND thành phố, các phòng, ban ngành và UBND các phường, xã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bám sát các mục tiêu nêu trong Kế hoạch số 147-KH/TU ngày 08/4/2024 của Thành ủy Buôn Ma Thuột được đảm bảo đầy đủ, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Trong quá trình thực hiện cần gắn kết chặt chẽ với các chương trình, đề án, kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của thành phố đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

- 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố được chăm lo toàn diện cả về vật chất và tinh thần, có mức sống trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú.

- Tỷ lệ thất nghiệp chung trên địa bàn thành phố dưới 1%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ trên 30%.

- 100% hộ gia đình chăm sóc trẻ em dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi cô đơn thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hưởng trợ cấp xã hội theo quy định; đảm bảo mức sống tối thiểu cho người có hoàn cảnh khó khăn; trợ cấp xã hội cho hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo theo quy định.

- Xóa bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở đạt 100%; duy trì thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Phần đầu trên 95% dân số tham gia bảo hiểm y tế; trên 90% người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc ban đầu tại cơ sở y tế được bảo hiểm y tế chi trả, tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt trên 98%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 10%.

- Phần đầu 98% hộ gia đình thành thị và 65% hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch; 25% điểm dân cư nông thôn tập trung có phương án xử lý nước thải sinh hoạt phù hợp quy định.

- Phần đầu 100% hộ gia đình, trường học, trạm y tế có công trình phù hợp vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các cơ quan, ban ngành, đoàn thể từ Thành phố đến phường, xã tổ chức triển khai đầy đủ, toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chính sách xã hội

1.1. Tăng cường, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về vai trò đặc biệt quan trọng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của chính sách xã hội trong giai đoạn mới cho cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý và các tầng lớp Nhân dân, nhất là người đứng đầu. Khẳng định, quyết tâm xây dựng và thực hiện chính sách xã hội theo hướng bền vững; phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc và bản sắc văn hóa, truyền thống quê hương cách mạng, tạo động lực góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố. Đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, vận động phù hợp với từng đối tượng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, phát huy hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội trong tuyên truyền.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa và Thông tin

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các phòng, ban chuyên môn, các Hội đoàn thể Thành phố, Đài Truyền Thanh – Truyền hình thành phố, Cổng Thông tin điện tử Thành phố, UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

1.2. Kịp thời tôn vinh các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt chính sách xã hội, tuyên truyền, phổ biến nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, các điển hình tiên tiến

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Nội Vụ thành phố
- Các cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

2. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý về chính sách xã hội

2.1. Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng đảm bảo công khai, minh bạch, nêu cao trách nhiệm, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong tiếp cận chính sách xã hội. Tăng cường vai trò giám sát của Nhân dân, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi trục lợi chính sách, vi phạm pháp luật trong thực hiện chính sách xã hội. Thường xuyên kiện toàn, bố trí sắp xếp, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xã hội, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban đại diện Người cao tuổi thành phố, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố. Lấy kết quả trong công việc, sự hài lòng của Nhân dân làm tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến thực hiện chính sách xã hội.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Nội vụ.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.2. Từng bước đẩy mạnh hiện đại hóa công tác quản lý Nhà nước; đẩy mạnh chuyển đổi số, số hóa quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách. Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành liên quan đến chính sách xã hội, đảm bảo liên thông, an toàn, bảo mật thông tin chung và dữ liệu cá nhân. Đẩy mạnh công tác quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ xã hội thông qua cơ chế quản lý, cập nhật chia sẻ dữ liệu và thông tin trên nền tảng số.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động nguồn lực thực hiện chính sách xã hội theo hướng linh hoạt, hiệu quả; tranh thủ tối đa và sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ Trung ương, tăng cường xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức

cá nhân đầu tư vào lĩnh vực chính sách xã hội theo quy định pháp luật. Bố trí nguồn lực tương xứng để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 147-KH/TU, ngày 08/4/2024 của Thành ủy Buôn Ma Thuột.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Tài chính – Kế hoạch.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và những năm tiếp theo.

3. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng

Thực hiện kịp thời, đúng quy định các chính sách đối với người có công với cách mạng; ưu tiên hỗ trợ trong chăm sóc sức khỏe, nhà ở, giáo dục – đào tạo, việc làm,... tạo thuận lợi cho người có công với cách mạng và thân nhân tiếp cận các dịch vụ xã hội. Đẩy mạnh phong trào *“Đền ơn đáp nghĩa”*; *“Uống nước nhớ nguồn”*; *“phường, xã làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công”* nhằm huy động mọi nguồn lực trong xã hội, cộng đồng cùng nhà nước chăm sóc tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng, đảm bảo người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Tập trung giải quyết những hồ sơ còn tồn đọng, đảm bảo tất cả người có công với cách mạng đều được thừa nhận, tôn vinh và thụ hưởng chính sách ưu đãi theo quy định; Huy động nguồn lực xây dựng, tu bổ, tôn tạo các công trình ghi công liệt sĩ.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Phát triển thị trường lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm bền vững cho người lao động

4.1. Tích cực tuyên truyền, đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và phát triển theo hướng có quy mô, cơ cấu, phân bố hợp lý. Tận dụng hiệu quả thời kỳ dân số vàng; thực hiện các giải pháp thích ứng với quá trình già hóa dân số, đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo hướng toàn diện và bền vững.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Y Tế, Trung tâm Y tế.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4.2. Thực hiện các giải pháp đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo, trọng tâm hiện đại hóa, đa dạng hóa phương thức giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại ngành nghề

phù hợp cho lực lượng lao động, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh. Tiếp tục giáo dục định hướng nghề nghiệp cho thanh niên ngay từ bậc học THPT; đẩy mạnh phân luồng, tăng số học sinh sau học THCS, THPT vào giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4.3. Phát triển thị trường lao động theo hướng linh hoạt, hội nhập, hiệu quả. Đa dạng hóa tổ chức các phiên giao dịch việc làm, bảo đảm lợi ích hợp pháp của người lao động; phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trong thực hiện các dịch vụ liên quan đến thị trường lao động. Thực hiện nghiêm chỉnh sách, pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, đặc biệt các lĩnh vực có nguy cơ cao trong các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Hiện đại hóa, chuyển đổi số trong thông tin dự báo thị trường, kết nối cung – cầu, quản lý nguồn nhân lực và xây dựng cơ sở dữ liệu lao động, việc làm. Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế của thành phố; tăng cơ hội việc làm bền vững cho người trong và sau độ tuổi lao động để thích ứng với tốc độ già hóa dân số. Thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách xã hội nhằm hỗ trợ vốn vay tạo việc làm, sinh kế cho người dân, nhất là người nghèo, người không có hoặc thiếu đất sản xuất, người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, không để ai bị bỏ lại phía sau

5.1. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an sinh xã hội toàn diện. Đẩy mạnh công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, nhất là bảo hiểm xã hội tự nguyện. Thực hiện kịp thời chính sách hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước cho nông dân, người nghèo, người thu nhập thấp, lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; Thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể làm việc hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Đề nghị cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo bộ phận chuyên môn chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo nghề để chuyển đổi nghề nghiệp cho lao động thất nghiệp. Thực hiện kịp thời, có hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; xây dựng đội ngũ làm công tác xã hội chuyên nghiệp từ cơ sở đến thành phố, đẩy mạnh công tác phòng, ngừa, phát hiện, can thiệp sớm, hỗ trợ kịp thời người gặp khó khăn trong cuộc sống, góp phần xây dựng cộng đồng phát triển bền vững. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động trợ giúp xã hội. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững theo hướng đa chiều; hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế, từng bước nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống lâu dài cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia phù hợp với chủ trương của tỉnh và điều kiện của thành phố.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản có chất lượng

6.1. Về giáo dục

Tiếp tục phát triển và hoàn thiện hệ thống cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố theo hướng mở, bình đẳng, thúc đẩy xã hội học tập. Nâng cao chất lượng giáo dục, đa dạng hóa mô hình, chương trình đào tạo, phương thức học tập phù hợp với người học. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các bậc học, xóa mù chữ. Chú trọng phát triển mạng lưới trường lớp, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu đông dân cư. Tăng cường giáo dục hòa nhập cộng đồng cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý giáo dục và hoạt động của giáo viên. Thúc đẩy chủ trương xã hội hóa, góp phần hỗ trợ khu vực công thực hiện mục tiêu giáo dục, đào tạo.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6.2. Về y tế

Xây dựng hệ thống y tế trên địa bàn thành phố theo hướng chất lượng, bảo đảm điều kiện tiếp cận và chăm sóc sức khỏe cho mọi người dân, hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân. Chú trọng phát triển mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe cho người tâm thần, người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ mang

thai, bà mẹ và trẻ em, khám sức khỏe định kỳ cho Nhân dân. Thực hiện hiệu quả chính sách dinh dưỡng, giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em, đặc biệt vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nâng tầm vóc, thể lực cho người dân; đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng dự báo, giám sát, phát hiện, phòng ngừa có hiệu quả dịch bệnh, phát triển y tế học đường, y học gia đình. Tăng cường chuyên đổi số trong công tác quản lý, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, bảo hiểm y tế.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Y Tế, Trung tâm Y tế.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6.3. Về phát triển văn hóa và thông tin

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố; Không ngừng nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về thụ hưởng văn hóa giữa khu vực đô thị và khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nơi tập trung đông người lao động,... Đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với phát triển văn hóa. Triển khai kịp thời các chính sách, quy định của pháp luật về quyền tiếp cận thông tin của công dân theo hướng bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận và bảo vệ người dân, đặc biệt là trẻ em, nhóm yếu thế được an toàn trên môi trường mạng. Hỗ trợ người dân được tiếp cận thông tin công nghệ số.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Văn hóa và Thông tin

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6.4. Về nhà ở

Thực hiện tốt chủ trương của Đảng và chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, bảo đảm cho người dân có chỗ ở thích hợp, chất lượng và an toàn, có sự chia sẻ trách nhiệm giữa Nhà nước, xã hội và người dân phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương. Thực hiện có hiệu quả các chính sách của Nhà nước về mua, thuê nhà ở xã hội, ký túc xá cho công nhân, người lao động,... chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội cho một số đối tượng khó khăn khác theo quy định của pháp luật, chính sách về đất đai, vốn, tín dụng hỗ trợ cho hộ nghèo khu vực nông thôn cải thiện nhà ở. Khuyến khích huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển nhà ở xã hội, hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý đô thị, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6.5. Về nước sạch, vệ sinh môi trường

Đảm bảo nhu cầu thiết yếu về nước sạch sinh hoạt theo quy chuẩn cho người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Thực hiện các giải pháp đảm bảo an ninh nguồn nước. Thực hiện nghiêm các chính sách, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, ưu tiên xử lý ô nhiễm môi trường, phục hồi hệ sinh thái tự nhiên bị suy thoái, bảo vệ môi trường các khu dân cư nhằm cải thiện chất lượng môi trường và điều kiện sống của Nhân dân. Lồng ghép, thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; có giải pháp, biện pháp đủ mạnh để giải quyết triệt để ô nhiễm do nước thải, rác thải, khí thải; ngăn chặn đẩy lùi nguy cơ ô nhiễm tại Cụm công nghiệp, khu đô thị.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên Môi trường.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ xã hội

Phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đa dạng, chuyên nghiệp, đáp ứng cơ bản nhu cầu và tăng khả năng tiếp cận cho các nhóm đối tượng. Xây dựng đội ngũ nhân viên làm công tác xã hội hiểu biết về pháp luật, có phẩm chất đạo đức, hoạt động chuyên nghiệp. Phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc xã hội tại cộng đồng, mô hình chăm sóc và trợ giúp xã hội ngoài công lập; phát huy vai trò của gia đình trong chăm sóc, bảo vệ người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên cơ sở kết nối, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Đẩy mạnh hợp tác và tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm quốc tế trong thực hiện chính sách xã hội

8.1. Hỗ trợ chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống của người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nâng cao năng suất lao động hướng tới việc làm bền vững.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Kinh tế.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8.2. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực có sức cạnh tranh trong khu vực và cả nước, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về tiêu chuẩn lao động, quan hệ lao động, tiêu chuẩn nghề nghiệp,...

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể và UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Phát huy vai trò của UBMTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội quần chúng trong thực hiện chính sách xã hội của thành phố

Đề nghị UBMTTQ Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội quần chúng thường xuyên lắng nghe, phản ánh, phối hợp giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội; tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của hội viên, đoàn viên và Nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nhất là trong chủ trương phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, hỗ trợ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, vệ sinh và bảo vệ môi trường, khuyến khích tổ chức, cá nhân phát triển các loại hình cung cấp dịch vụ xã hội và tích cực tham gia thực hiện chính sách xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra của Kế hoạch số 147-KH/TU, ngày 08/4/2024 của Thành ủy Buôn Ma Thuột và Kế hoạch này, yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã theo chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả.

2. Kinh phí thực hiện hằng năm, các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách xã hội gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí theo Luật ngân sách Nhà nước; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai thực hiện.

3. Giao Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình số 54-CTr/TU của tỉnh ủy, Kế hoạch số 147-KH/TU, ngày 08/4/2024 của Thành ủy về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc giai đoạn mới”.

4. Đề nghị Ủy Ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tăng cường công tác giám sát, phản biện và đóng góp ý kiến để tạo sự đồng thuận trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình tổ chức, triển khai Kế hoạch này, có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND Thành phố (*qua Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội*) để được hướng dẫn hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 147-KH/TU, ngày 08/4/2024 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBMTTQ Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, UBND các phường, xã tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Thường trực HĐND thành phố (b/c);
- UBMTTQ VN Tp (để p/h);
- CT, các PCT UBND Thành phố;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh (để phối hợp);
- Các phòng ban, đoàn thể của Tp (t/h);
- UBND các phường, xã;
- Cổng Thông tin điện tử Tp (đưa tin);
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Tiến Hưng